

NGHỊ QUYẾT

Quyết định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 23**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh Bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Xét Tờ trình số 575/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư hoặc địa bàn ưu đãi đầu tư mà đáp ứng một trong hai điều kiện: thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định; dự án phi lợi nhuận; Báo cáo thẩm tra số 700/BC-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quyết định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư hoặc địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm a khoản

1 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024 đáp ứng một trong hai điều kiện: Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định; dự án phi lợi nhuận.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc quản lý, tính, thu, nộp tiền thuê đất, sử dụng đất thuộc chế độ ưu đãi quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Không áp dụng miễn tiền thuê đất theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết này trong trường hợp dự án sử dụng đất thương mại, dịch vụ; dự án được nhà nước cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.

2. Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư được xác định theo quy định của pháp luật về đầu tư.

3. Người sử dụng đất không được tính tiền thuê đất được miễn vào giá thành sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho xã hội.

Điều 3. Chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất

Miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê đất thực hiện dự án đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh thuộc các lĩnh vực ưu đãi đầu tư hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

- Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVIII, Kỳ họp thứ 23 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VBPQPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr. HĐND, UBND các huyện, TP, TX;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ3, TH

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Dũng